

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ GIÁO
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2019/HS-ST
Ngày 29/8/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ GIÁO, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Lâm

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn S

Bà Lê Thị Phương Dung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Thành Long – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Tuyên - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 45/2019/TLST-HS ngày 11 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2019/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đặng Văn Ch, sinh năm 1982 tại Hà Nội. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp B, xã A, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Quang Ng (1936) và bà Đặng Thị D (1937); tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/02/2019 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Trần Văn B, sinh năm 1982; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp BT, xã A, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương. Có đơn xin vắng mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Đặng Văn T, sinh năm 1980. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp B, xã A, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương. Có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

+ Người làm chứng:

1. Phạm Ngọc L;

2. Trần Minh T (M);

3. Nguyễn Văn S.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 30/11/2006, Phạm Ngọc L nghe tin Trần Văn B đánh em của L là Phạm Văn S1 tại quán bà H1 thuộc ấp BT, xã A, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương nên L điều khiển xe mô tô Dream (không biển số) đến nhà ông Nguyễn Văn L1 rủ Trần Minh T, Nguyễn Văn S, Đặng Văn Ch cùng L đi đánh B, cả bốn đồng ý. T điều khiển xe mô tô biển số 11F7 - xxxx chở L, S điều khiển xe mô tô của L chở Ch đến quán nước của bà H1. Trên đường đi, T ghé vào nhà của T lấy 02 cây tuýp sắt dài khoảng 1m, đường kính 02cm đưa cho L, Ch nhặt 01 cây tầm vòng dài 154cm, đường kính 03cm cầm theo. Cả bốn đến quán nước bà H1 nhưng S1 đã ra về, thấy Trần Văn B, Phạm Văn L2, Trần Bích G đang ngồi uống nước tại quán Trúc Xanh kế bên quán của bà H1, do anh Lê Thanh H2 làm chủ nên L, T mỗi người cầm một cây tuýp sắt, Ch cầm cây tầm vòng xông vào quán đuổi đánh B. B chạy vào phía trong quán Trúc Xanh nên bị L dùng cây tuýp sắt đánh nhưng B dùng tay đỡ được, hai bên giằng co với nhau. Ngay lúc đó, Ch cầm cây tầm vòng, T cầm cây tuýp sắt xông vào đánh vào đầu B, S cầm 01 cái chén sành ném vào người B. Thấy vậy, anh H2 can ngăn nên L, T, Ch, S ra về, anh H2 báo Công an xã A đến làm việc và đưa B đi cấp cứu. Sau khi gây thương tích cho B, L, T đã vứt bỏ 02 cây tuýp sắt nên cơ quan điều tra không thu giữ được.

Theo Biên bản giám định pháp y số 43/2007/GDPY ngày 18/01/2007 của Tổ chức giám định pháp y tỉnh Bình Dương kết luận Trần Văn B có những thương tích sau: Chấn thương sọ não; vết thương trán đỉnh trái 06 x 0.5 cm; nứt sọ đỉnh trái lõm sọ 01 x 1.5cm; máu tụ ngoài màng cứng trán thái dương trái; xuất huyết trong nhu mô não trán phải đã phẫu thuật găm sọ lõm, lấy máu tụ ngoài màng cứng. Hiện tại: Khuyết sọ vùng trán thái dương trái 6 x 8 cm; hội chứng suy nhược sau chấn thương mức độ nhẹ. Người bị hại Trần Văn B được xác định tỉ lệ mất sức lao động do thương tích gây nên là **51%** tạm thời.

Ngày 30/11/2006, Cơ quan CSĐT công an huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương thu giữ một số tang vật liên quan đến vụ án gồm:

- 01 cái chén sành bị bể;
- 01 khúc cây tầm vòng khô dài 154 cm, đường kính 03 cm;
- 01 khúc củi cao su khô dài 58 cm, đường kính 03cm.

Sau khi gây án, bị cáo Đặng Văn Ch đã trốn khỏi địa phương. Cơ quan điều tra công an huyện Phú Giáo đã ra Quyết định truy nã số 05 ngày 14/9/2009.

Ngày 19 tháng 3 năm 2010, Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương đã đưa ra xét xử đối với các đồng phạm khác là Phạm Ngọc L, Trần Minh T, Nguyễn Văn S về hành vi cố ý gây thương tích theo khoản 3 Điều 104 của BLHS năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009 tại Bản án số 18/2010/HSST.

Hiện tại Phạm Ngọc L, Trần Minh T, Nguyễn Văn S đã chấp hành xong Bản án 18/2010/HSST ngày 19 tháng 3 năm 2010.

Đến ngày 21/02/2019, bị cáo Ch ra đầu thú tại Cơ quan công an huyện Phú Giáo, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam.

Về mặt dân sự: Đã được giải quyết tại Bản án số 18/2010/HSST ngày 19 tháng 3 năm 2010 của Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, bị hại có yêu cầu bị cáo Ch bồi thường thêm 5.000.000đ. Bị cáo Ch đã tác động anh ruột là Đặng Văn T bồi thường 5.000.000đ cho bị hại B, ngày 26/8/2019 bị hại B có đơn bãi nại và không yêu cầu bồi thường thêm về dân sự.

Tại Cáo trạng số 43/QĐ - KSĐT ngày 11/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Đặng Văn Ch về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội trong đó có nội dung vẫn giữ nguyên quyết định cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Đặng Văn Ch, đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng khoản 3 Điều 134, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 tuyên bố bị cáo Đặng Văn Ch phạm tội “Cố ý gây thương tích” và phạt bị cáo từ 04 (bốn) năm đến 05 (năm) năm tù.

Bị cáo thống nhất với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận. Bị cáo nói lời nói sau cùng, mong HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Quá trình điều tra, bị hại Trần Văn B đã có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Ch, bị hại có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến, khiếu nại về hành vi quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Bị hại Trần Văn B có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, HĐXX vẫn tiến hành xét xử.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Ch đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 30/11/2006, bị cáo Ch cùng Phạm Ngọc L, Trần Minh T, Nguyễn Văn S đã có hành vi dùng tuýp sắt, cây tầm vông, chèn bằng sành đánh vào đầu bị hại Trần Văn B. Hậu quả làm cho Trần Văn B bị mất sức lao động do thương tích gây nên là 51 % tạm thời. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng, phù hợp với lời khai người bị hại, với lời khai người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Đặng Văn Ch và đồng phạm là nguy hiểm cho xã hội. Về nhận thức, bị cáo biết việc dùng cây tầm vông tấn công bị hại B là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo và các đồng phạm vẫn cố ý thực hiện. Hậu quả là bị cáo và đồng phạm đã làm cho bị hại B bị thương tật 51% sức lao động tạm thời. Hành vi của các bị cáo không những xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an trên địa bàn. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo dùng cây tầm vông là hung khí nguy hiểm và bị hại B bị thương tật 51% sức lao động tạm thời. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo truy tố bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội. Bị cáo thực hiện hành vi gây thương tích cho bị hại ngày 30/11/2006 nhưng Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo truy tố bị cáo Ch theo khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. HĐXX xét thấy căn cứ Điều 2 của Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội để áp dụng các quy định có lợi cho người phạm tội có hành vi phạm tội trước 0 giờ ngày 01 tháng 01 năm 2018 mà sau thời điểm đó mới đưa ra xét xử thì việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo đối với bị cáo Ch theo khoản 3 Điều 134 của BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 là phù hợp và có căn cứ.

[4] Đây là vụ án có đồng phạm do nhiều người thực hiện, vai trò của từng người đã được phân tích trong Bản án số 18/2010/HSST ngày 19 tháng 3 năm 2010 của Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo. Theo đó, sau khi nghe tin báo về việc Phạm Thanh S1 bị đánh, L có ý định đánh B để trả thù cho em mình nên đã rủ T, S, Ch cùng đi gây thương tích cho B. Đồng thời, L đã dùng tuýp sắt để đánh bị hại B. Do đó, L vừa là người chủ mưu, vừa là người thực hành. T, S và bị cáo Ch nghe lời của L, tìm hung khí và thực hiện hành vi đánh vào đầu bị hại B nên T, S và bị cáo Ch là người thực hành. Ngày 19 tháng 3 năm 2010, Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương đã tuyên phạt Phạm Ngọc L 05 (năm) năm tù; phạt Trần Minh T 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù; phạt Nguyễn Văn S 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội cố ý gây thương tích theo khoản 3 Điều 104 của BLHS năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009 tại Bản án số 18/2010/HSST. Hiện tại L, T, S đã chấp hành xong Bản án 18/2010/HSST nói trên. Riêng đối với bị cáo Ch bỏ trốn đến ngày 21/02/2019, bị cáo Ch ra đầu thú. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có một mức hình phạt thật nghiêm khắc tương

xứng với tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo, đồng thời cũng cân nhắc vai trò của bị cáo tương xứng với các đồng phạm khác.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Xét thấy, bị hại có yêu cầu bị cáo Ch bồi thường thêm 5.000.000đ, bị cáo đã bồi thường cho bị hại theo yêu cầu. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Sau khi phạm tội, bị cáo sợ nên bỏ trốn, bị cơ quan điều tra đã truy nã bị cáo, nhưng sau đó bị cáo đã có sự ăn năn hối cải tự nguyện đến cơ quan công an để đầu thú. Ngoài ra, ngày 26/8/2019 bị hại Trần Văn B có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Xét thấy bị hại tự nguyện làm đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, được chính quyền địa phương xác nhận. Do đó, khi quyết định hình phạt cần xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự sau: Bị cáo đã bồi thường cho bị hại theo yêu cầu bồi thường thêm của bị hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo tự nguyện ra đầu thú, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

HĐXX nhận thấy, bị cáo Ch chưa có tiền án, tiền sự, bị Phạm Ngọc L rủ rê lôi kéo, không phải là người chủ mưu, có 2 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, nên khi áp dụng hình phạt, HĐXX xem xét cho bị cáo Ch một hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt liền kề nhẹ hơn khoản 3 Điều 134 BLHS theo quy định tại khoản 1 Điều 54 BLHS.

Tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương về phân hình phạt đối với bị cáo là phù hợp nên HĐXX chấp nhận.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Một phần đã được giải quyết tại Bản án số 18/2010/HSST ngày 19 tháng 3 năm 2010 của Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo. Người bị hại Trần Văn B có yêu cầu bị cáo Ch bồi thường thêm 5.000.000đ. Bị cáo Ch đã tác động nhờ anh ruột là Đặng Văn T bồi thường 5.000.000đ cho bị hại B. Ngày 26/8/2019, bị hại có đơn bãi nại và không yêu cầu gì thêm về dân sự nữa. Ông Đặng Văn T không yêu cầu bị cáo Ch hoàn trả số tiền 5.000.000đ nói trên nên HĐXX không đặt ra xem xét về trách nhiệm dân sự.

[6] Về vật chứng vụ án:

Đối với vật chứng là 01 xe mô tô hiệu Dream (không biển số), 01 xe mô tô biển số 11F7-xxxx, 01 chén sành đã bể; 01 khúc cây tầm vông khô dài 154cm, đường kính 03cm; 01 khúc cây củi cao su khô dài 58cm, đường kính 03cm là công cụ dùng vào việc phạm tội đã được xử lý tại Bản án số 18/2010/HSST ngày 19 tháng 3 năm 2010 của Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo nên HĐXX không đặt ra xem xét.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Đặng Văn Ch phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 134, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

1. Tuyên bố bị cáo Đặng Văn Ch phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt: Áp dụng khoản 3 Điều 134, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Đặng Văn Ch 04 (Bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/02/2019.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét.

4. Về xử lý vật chứng Không đặt ra xem xét.

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Đặng Văn Ch phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương ;
- VKSND tỉnh Bình Dương ;
- VKSND huyện Phú Giáo;
- Công an huyện Phú Giáo;
- Chi cục THADS huyện Phú Giáo;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Hữu Lâm